

Bé Lý bị bắt cóc. Sự việc diễn ra khá ồn ào. Hết giờ học, Lý ra khỏi phòng, chị Sáu đã chờ sẵn như mọi ngày, dẫn Lý qua cổng trường. Một xe taxi trở tới, một phụ nữ như đợi từ lâu, giết bé Lý khỏi tay chị Sáu, ôm bé Lý chui vào xe đã mở cửa, một người đàn ông đón bé Lý. Bé Lý kêu thét. Chị Sáu cũng kêu thét. Xe lao vút...

Bà sơ, hiệu trưởng trường mẫu giáo, khai với cảnh sát : vào ba giờ chiều, một người đàn bà ngồi trên bồn nước, ăn mặc sang trọng, đến lớp xin lãnh bé Lý ra ngoài. Cô giáo không cho. Người đàn bà chia danh thiếp — hình như tên Tuyết — nói là họ hàng với đại tá Luân, muốn đón cháu về sớm vì chiều nay cả nhà có giỗ chạp. Cô giáo vẫn không cho. Người đàn bà, vẻ mặt hiền lành, đến gặp hiệu trưởng. Hiệu trưởng nhã nhặn xin lỗi không thể làm theo ý, bà ta vì quy định của nhà trường, chỉ có những người sau đây mới được nhận cháu : chị Sáu, thiếu úy Thạch, vợ chồng đại tá Luân. Người đàn bà cũng nhã nhặn phân trần rồi ra về.

Thầy Dung nhận được điện của bà sơ hiệu trưởng. Có gần ngút xâu. Sau khi báo cho Tổng giám đốc biết tin này, Dung hỏi bà lái xe đến trường. Cùng lúc, Luân có mặt.

Theo các nhân chứng khai với cảnh sát, bà sơ xác nhận người đàn bà bắt cóc bé Lý chính là người xin lãnh bé Lý — cách ăn mặc thì thay đổi : không phải chiếc áo dài trang nhã mà chiếc áo bà ba màu sậm.

Chị Sáu cũng nhớ ra : vài ngày trước, chiếc taxi bay đậu ở góc đường. Nhưng chị không lưu ý.

Dung khóc rất nhiều. Luân trầm ngâm. Sau cùng, Luân an ủi Dung :

— Chắc chắn trước mắt không có điều gì nguy hiểm đối với con cháu... Thậm chí, chẳng bao lâu nữa, ta sẽ được tin con.

Saroyan đến nhà Luân. Theo Saroyan, John Stepp đã biết tin này và đã ra lệnh hệ thống tình báo quân sự Mỹ kiểm tra các đầu mối, tìm dấu vết. Tất nhiên,

Tổng nha cảnh sát, Nha cảnh sát đô thành lập tức tiến hành công việc truy lùng.

— Ai ? Để làm gì ?

Luân theo đuổi lập luận; qua khỏi thuốc, giữa lúc Saroyan và Thủy Dung nức nở. Loại trừ các nhóm. Luân nghĩ nhiều đến cảnh Đại Việt, đến cá nhân Nguyễn Chánh Thi và đến John Hing. Khả năng tổng tiền hoàn toàn bị gạt bỏ. Còn lại khả năng uy hiếp tinh thần Luân.

Saroyan ra về. Vẫn chưa có tin. Suốt đêm, hai vợ chồng Luân không ngủ, chờ điện thoại reo. Không có. Sáng, Luân đi làm. Anh đoán là bọn bắt cóc không muốn nói chuyện với anh, một người đàn ông. Chúng sẽ đánh vào Dung.

— Em không nên đồng ý hoặc không đồng ý khi chúng nêu giá về con chúng ta... — Luân dặn vợ — Đây rõ ràng là một hành động vì mục đích chính trị. Hôm nay, em ở nhà... Anh tin là sẽ có người gọi lúc anh vắng mặt.

— Cần cho theo dõi các máy điện thoại không ? — Dung hỏi.

— Không cần... Tuy chúng nhắm vào anh, nhưng nếu biện pháp của ta quá cứng, rất có thể ảnh hưởng đến con... Em phải bình tĩnh! Tất nhiên, em tỏ cho ai đó biết là em hết sức lo lắng về con... Một cái gì khá đặc biệt xuất hiện đây...

— Đếm hôm, con nó khóc... Tội nghiệp con tôi ! — Thầy Dung ngã vật, ràn rụa nước mắt.

— Em cố gắng làm chủ tình cảm. Thủ đoạn của chúng thật mau rọ. Thời kỳ những cái gì mau rọ nhất

đã bắt đầu... Anh nghĩ rằng John Stepp biết, Saroyan bị lừa. Nhưng không sao...

— Có nên giám truy lùng không ?

— Cứ tiếp tục truy lùng. Tổng nha không liên quan đến vụ này. Tiếp tục truy lùng có nghĩa là thúc giục kẻ giết mặt phải ra mặt sớm. Em nói chuyện với Tổng giám đốc và giám đốc dò thành yêu cầu thông báo trong ngành nhận dạng người bắt cóc, chiếc xe, ảnh của bé Lý... Thông báo nội bộ thôi. Thế nào bọn chúng cũng theo dõi hoạt động của cảnh sát. Nhất là khu vực quận Năm...

— Tại sao quận Năm ?

— Em không thấy nơi giữ bé Lý tốt nhất là quận Năm sao ? Vùng khó kiểm soát nhất...

Thực tế, Luân đã bố trí một phương án riêng. Anh cho Thạch rời khỏi nhà từ tờ mờ sáng, hóa trang làm một khách đi mộtô mà xe hông, quan sát bên ngoài.

Luân hôn vợ, lên xe. Xe ra khỏi cổng. Thay chỗ Thạch là một tài xế khác, một quân nhân vóc vạc như Thạch. Vẫn người bảo vệ cũ — một sĩ quan an ninh — ngồi trước Luân.

Xe qua chỗ Thạch. Một cái bắt nhàm của Thạch cho Luân biết quả có kẻ đang chờ Luân ra khỏi nhà. Luân còn kịp thấy Thạch mở máy mộtô, lao ngược hướng xe Luân...

Trong Bộ Tổng tham mưu, nhiều sĩ quan nghe tin con Luân bị bắt cóc, bao quanh anh chia buồn, phán đoán, chửi bới. Ngoài dự kiến của Luân, chính Nguyễn Chánh Thi lôi Luân vào góc hành lang, miệng không ngớt văng tục :

— Tại chó đẻ ! Chơi gì mà nhè con nít ! Tôi bắt được đứa nào làm trò khốn kiếp đó tôi róc xương... Tờ mẹ chúng nó ! Loạn rồi...

Luân đủ nhạy cảm để hiểu rằng Thi vô can. Có lẽ lần ta văng tục cốt lấy lòng Luân song phải loại hẳn ta ra ngoài vụ này.

Nguyễn Khánh gọi Luân vào phòng làm việc của Tổng tư lệnh.

— Tôi đã nghe báo cáo về việc cháu bị bắt cóc... Thật quái đản. Chính phủ hứa với đại tá sẽ làm ra lễ... Đất nước cần luật pháp. Ngày nào tôi còn trên vị trí mà quân đội mà quốc dân giao thì ngày đó bọn phá hoại luật pháp phải bị đặt ngoài lề...

Nguyễn Khánh hùng hồn như vậy rồi bỏ nhỏ :

— Đại tá có biết tụi nào bắt cháu không ?

Luân lắc đầu...

— Đại tá nghi bọn nào ?

Luân lắc đầu tiếp.

Rõ ràng Nguyễn Khánh lo sợ. Thoạt tiên, Luân ngỡ ngờ về nỗi lo sợ không oan cứ này, lần lần, anh hiểu. Nguyễn Khánh lo sợ một thế lực nào đó dùng bé Lý để khống chế Luân và Luân sẽ trở thành nhân vật đủ sức quật đổ Khánh. Là hạng từng rơi vào tình trạng bị «mua» qua nhiều thời kỳ, Nguyễn Khánh ngăn các cảm bầy khó mà cưỡng lại. Bản thân anh ta leo lên sân khấu và đặt địa vị như hiện nay là theo một tính toán khít khao — anh ta nộp mạng sống của mình bởi các bức ảnh, các chữ ký nhận tiền, các bức thư do anh ta viết...

— Liệu chúng nó sẽ đòi hỏi đại tá điều gì?

— Tôi không rõ...

— Chưa đưa nào liên lạc với đại tá? — Giọng Khánh hồi hộp.

— Chưa!

— Nếu... — Khánh ngập ngừng.

Luân chỉ mỉm cười. Văn bài càng lúc càng không tuân một quy tắc nào hết. Dẫu sao, cá nhân anh cũng còn già, nghĩa là còn an toàn, một an toàn khá hấp bệnh và thay đổi như chong chóng.

— Chúng ta luôn luôn là bạn! — Nguyễn Khánh bắt tay Luân thật chặt.

Phó thủ tướng Nguyễn Tôn Hoàn mời Luân đến văn phòng, tạm thời đặt trong Dinh Độc Lập. Luân sửa soạn tư thế cho một cuộc chạm trán -- một cuộc trả giá quanh bệ Lý. Lãnh tụ đảng Đại Việt hẳn nghĩ rằng ông ta đang nắm thóp Luân...

Hoàn đón Luân ngay cửa phòng và Luân nhận ra ngay anh đã làm: Đại Việt không nhúng tay vào vụ bắt cóc. Hoàn hỏi Luân nhiều về các khả năng dẫn đến vụ bắt cóc và suy tư một lúc. Hoàn không đồng kích. Nét mặt ông ta cho Luân thấy ông ta cũng lo lắng giống Nguyễn Khánh. Sau đó, hai người quay sang chủ đề mà Hoàn bận tâm — bình định Nam Việt.

— Tôi nghiên ngẫm khá kỹ tình hình của nước cộng hòa chúng ta. Tôi đọc không phải một mà nhiều lần các sách, các bài của ông Ngô Đình Nhu, các bài và tài liệu của đại tá. Kết luận của tôi là các ông hoàn toàn đúng khi chú trọng đến một chủ thuyết làm cơ sở cho chính sách. Nhưng, các ông sai vì chủ thuyết pha

lẫn quá nhiều giáo điều đạo Lão đạo Phật, rất không thích hợp với hoàn cảnh Nam Việt; hơn nữa, ông (Hoàn) chưa gạt sạch óc vua chúa, họ may mang tính gia đình và địa phương, chủ yếu dựa vào giáo dân di cư đồng thời cả tin số sĩ quan cao cấp. Hệ thống tình báo kém hiệu lực. Nếu khắc phục các thiếu sót đó thì chúng ta sẽ đứng vững hơn. Tôi muốn cùng đại tá đánh giá lại toàn bộ chủ thuyết Căn Lao Nhân Vị dưới ánh sáng mới, nói cách khác, bổ sung giá trị thực hành cho nó. Bình định là phạm vi cực kỳ phức tạp. Bình định nghĩa là thế nào? Nếu chỉ là các cuộc hành quân thì sẽ thất bại. Áp chiến lược hay đó, song cần cải thiện điều kiện sinh hoạt trong từng ấp, nên chống đồn ấp ra gần các trung tâm, trục lộ? Trên tất cả, phải ổn định ở cấp cao. Nên chăng duy trì các vùng chiến thuật và dành cho các sĩ quan các quyền hạn như cũ? Nên chăng tập trung về Bộ Tổng tham mưu, chỉ thành lập các bộ tư lệnh hành quân khi cần thiết? Và, nên chăng cử một bộ trưởng quốc phòng dân sự?

Nguyễn Tôn Hoàn nói một mạch. Chắc hẳn Nguyễn Ngọc Huy đã chuẩn bị kỹ cho Hoàn.

Quan điểm của Hoàn, theo Luân nhận xét, phản ánh sự phân vân của Hoa Thịnh Đốn. Từ 1960, một loạt yếu tố mới xuất hiện và tác động hạ tầng của chế độ Nam Việt. Lớp tư sản Việt Nam không như thời Pháp, họ đã thành thế lực kinh tế và chính trị đáng kể, cố kết chặt với giới quân phiệt và giới quan lại, liên minh với tư sản người Hoa để đổi quốc tịch, làm chủ một loạt ngành kinh tế sống còn: lúa gạo, xuất nhập cảng, ngân hàng... Cái «chủ thuyết» mà Nguyễn Tôn Hoàn «ong hoàn thiện nhằm thỏa mãn được phát triển mới này, nhất là khi các hình thức độc quyền của

Điểm sụp đổ. Nguyễn Tôn Hoàn và đảng Đại Việt của ông sửa soạn ngồi lên như chính đảng tư sản, tập khuôn đảng Cộng hòa Mỹ.

— Tôi chủ trương tôn giáo đứng bên ngoài chính trị — Hoàn nói tiếp — Trước kia, Thiên Chúa giáo thao túng, bây giờ tới phiên Phật giáo, không được... Tâm lý cân bằng giữa các tôn giáo trên bình diện lợi quyền sẽ xâu xé đất nước. Đã có tuyên úy Công giáo, Phật giáo, tại sao không có tuyên úy Cao Đài, Hòa Hảo? Đã có trường đại học Thiên chúa, trường đại học Phật, rồi sẽ có trường đại học các tôn giáo khác... Trường đào tạo chức sắc thì tùy mỗi tôn giáo, song trường học nói chung chỉ do Nhà nước... Chẳng lẽ chúng ta quay lại thời kỳ khi trường học chưa tách khỏi nhà thờ? Tôi cũng chủ trương các trường tuyệt đối không làm chính trị. Bên Mỹ, trường tại chức không làm chính trị, muốn làm chính trị thì ra khỏi quân ngũ. Chả tịch Hội đồng các Tham mưu trưởng Mỹ là một sĩ quan chuyên nghiệp, thừa hành lệnh của tổng thống và bộ trưởng quốc phòng...

Luân tỏ ra không nồng nhiệt lắm trong cuộc trao đổi.

— Đại tá không thích lý luận nữa? — Hoàn hỏi.

Luân trả lời bằng cái cười mỉm.

— Phải chăng ông Nhu chết, đại tá mất hứng thú tranh luận vì không có đối thủ? — Giọng Hoàn pha chút khôi hài.

— Ông Nhu là một nhân vật lớn! — Luân nói gọn.

— Đại tá! Ông sẽ không thất vọng đâu. Tôi rất thích lý luận, triết học...

— Tôi hiểu. Song, vấn đề là những cơ sở để chúng ta có thể gặp nhau...

— Tôi đã nói, ông đã nghe, nếu tôi không lầm, ông nghe chăm chú. Đó là những cơ sở. Hay, vì ông mang quân hàm đại tá mà ý sau cùng của tôi không khiến ông coi mớ?

— Thưa Phó thủ tướng! Bộ quân phục không cản ngại gì cả. Khi tôi gặp ông Nhu, cách nay chín năm, với bộ quần áo thường dân...

— Vậy là hay lắm! Chắc là hiện giờ, việc cháu bị bắt cóc đè nặng tâm tư ông. Ta hẹn hôm khác.

*
*
*

Tin báo cáo

● Nạn dịch tả hoành hành. Sau Tết, đã có gần 500 người chết.

● Sắc luật số 2/64 xác nhận quyền tự do ngôn luận đồng thời ghi các điều khoản trừng phạt báo chí phạm lỗi, cụ thể là tuyền truyền cho Việt Cộng, trung lập...

● Nhà cháy ở hẻm Bạch Đằng, Gia Định, thiệt hại 200 căn. Nhà cháy ở Phú Thọ, Bình Thái, đường Trần Bình Trọng, thiệt hại nặng.

● Hành quân «Phượng Hoang» ở Định Tường, «Quyết Thắng» ở Kiến Phong, hành quân ở Kon um.

Bình Định, Tây Ninh... Chạm súng ác liệt. Đặc biệt, cuộc hành quân Kiến Phong, đại tá Cao Văn Viên được thăng Thiếu tướng.

● Ngày 8 tháng 3 năm 1964, Bộ trưởng quốc phòng Mỹ Mac Namara cũng tướng chủ tịch Hội đồng các tham mưu trưởng Mỹ Maxwell Taylor sang Sài Gòn. Ngày hôm sau, bộ trưởng và tướng Taylor cùng tướng Nguyễn Khanh đi thị sát Cần Thơ, Bạc Liêu, An Giang.

Trước đó, tướng Nguyễn Khanh công bố chương trình hoạt động một năm của chính phủ.

● Bộ Công dân vụ sáp nhập vào Bộ Thông tin. Vụ Văn hóa sáp nhập vào Bộ Giáo dục.

● Ngày 13, Bộ trưởng Mac Namara về nước. Tại Phi cảng, ông tuyên bố hoàn toàn ủng hộ đường lối của chính phủ Nguyễn Khánh và hô bằng tiếng Việt: Việt Nam muôn năm!

Hoạt cảnh không có đoạn kết

(Bài của Helen Fanfani trên Financial Affairs)

Sài Gòn 22-3 — Vào thời gian này, cách nay mười năm, trận đánh tại lòng chảo Điện Biên Phủ bắt đầu ác liệt, các đồn ngoại vi Béatrice, Anne — Marie bị tràn ngập, viên đại tá tư lệnh quân trú phòng Pháp De Castries co rúm giữa cánh đồng dưới tầm hỏa lực kinh khủng của Việt Minh. Và, gần hai tháng sau, viên đại tá vừa được thăng lên thiếu tướng, đã trưng mảnh vải trắng ngay hăm chỉ huy xin đầu hàng. Chiến cuộc Đông Dương mà người Pháp xưng xuất, đi vào ngõ kết thúc không mấy vinh dự với một trong tư cường.

Nước Mỹ nhảy vào miền Nam Việt Nam, một phần tư còn lại của Đông Dương trong vòng tay của phương Tây. Kế hoạch ổn định và bành trướng theo cung cách

mới được thảo ra, lấy ông Ngô Đình Diệm làm vật thí nghiệm. Từ đó, cơn sóng gió tuy khác về hình thức song vẫn là cơn sóng gió được đẩy lên, đầu tiên chỉ là những áp suất nhiệt đới, dần dần tụ hội đủ lực gió để gọi là trận bão. Vấn đề cực kỳ phức tạp. Đạo nhiều yếu tố đổ về đây mà mỗi phía buộc phải toan tính chi li trước khi hành động. Nếu vào năm 1950, Mỹ có thể giương ngọn cờ Liên Hợp Quốc trong «sự trừng phạt» Bắc Cao Ly và Trung Cộng thì ngày nay, đồng minh của Mỹ tỏ ra dè dặt trước các yêu cầu của Mỹ. Đặc biệt, nước Pháp, người chủ cũ ở Đông Dương, chọn lối đi khác hẳn — trở ngại không nhỏ, nếu chúng ta không gọi là đối thủ của chúng ta.

Châu Á biến đổi, Trung Cộng đứng vững trên một Hoa lục roénh mong, Ấn Độ muốn làm mình chủ một thế lực đang trời dậy thuộc thế giới thứ ba. Nhật Bản thích làm giàu hơn vấy vào các sự kiện chính trị. Và, người ta không thể không tính đến Nga Xô, một cường quốc nguyên tử.

Tự thân Đông Dương cũng biến động. Bắc Việt nghiêm nhiên là một quốc gia Cộng Sản, không hề giấu diếm nguyện vọng thống nhất lãnh thổ, nghĩa là nhuộm đỏ cả Việt Nam, Lào, sau bao nhiêu va chạm, thế lực thiên tả chẳng những còn nguyên vẹn mà gần như là thế lực mạnh nhất trên đất nước ảm đạm này. Cambốt, với vị Quốc trưởng đầy thực dụng, khó mà xếp hàng theo tiếng gọi của Mỹ, hơn nữa, luôn nhắc rằng phần cực nam của Nam Việt phải được trả về cho vương quốc.

Đền lượt mình, Nam Việt cũng không đứng yên. Ở đây, cuộc tranh chấp gay gắt giữa các phía: Mỹ,

đồng minh tại chỗ của Mỹ, Việt Cộng, Pháp và đồng minh của Pháp. Đồng minh của Pháp yếu kém, song vẫn tồn tại. Đồng minh của Mỹ thì vừa chống Cộng, vừa chống lẫn nhau, vừa nhìn Mỹ với đôi mắt hoài nghi.

Tháng 11 năm ngoái, anh em ông Diệm bị thanh toán không một chút xót thương. Người Mỹ ngỡ rằng sự thủ tiêu thể xác những con người khó bảo ấy sẽ giúp cho đồng minh của họ tỉnh ngộ mà ngoan ngoãn hơn. Tướng Big Minh, không phải là nhà chính trị, không đáp ứng điều Mỹ muốn. Thế là cái tiền lệ hạ bệ Diệm được lập lại qua cuộc « chỉnh lý ». Tướng Khánh cố gắng tỏ ra rất dễ bảo với Mỹ, song ông ta không đủ mạnh, không đủ uy tín.

Người Mỹ nóng ruột thanh toán càng nhanh càng tốt Việt Cộng. Tướng Taylor, tác giả kế hoạch bình định Nam Việt trong 18 tháng, trở lại chiến trường khi mà thời gian hứa hẹn đã hơn gấp đôi, rất bức tức. Tướng Harkins, người long trọng thề thốt rằng Noel 1963, binh lính Mỹ sẽ đoàn tụ với gia đình, nay đang đòi thêm quân viên chính. Đại sứ Cabot Lodge, vị phụ thủy phát tay áo xóa ông Diệm, phải phát tay áo lần nữa lật ông Minh. Chắc, đây không phải là động tác cuối cùng của ông.

Hoạt cảnh trên sân khấu chính trị Sài Gòn đánh lừa khán giả. Không ít người tin rằng lật ông Diệm là cao trào của vở diễn. Thế nhưng, vở diễn nối tiếp với vai trò của tướng Khánh. Và, đừng ai mong sớm được xem đoạn kết, bởi có khi đoạn kết sẽ đưa lên sân khấu toàn diễn viên Mỹ, những cao bồi Texas bắn hai súng lục cùng một lúc.

Lịch sử thường hay tình cờ. Mười năm trước, lòng chảo Điện Biên Phủ nuốt chửng uy danh nước Pháp.

Mười năm sau, một lòng chảo không lớn hơn, lòng chảo Nam Việt không đầy đang quyết rũ những kẻ tự nguyện lao xuống. Thật đáng buồn, chính nước Mỹ men men đến cái lòng chảo đáng sợ ấy.

*
* *

— Allô ! Tôi muốn nói chuyện với bà Hoàng Thị Thủy Dung...

— Tôi đây... Xin lỗi, ai ở đầu dây ?

— Bà không cần biết... Tôi báo cho bà hay con trai của bà...

— Con tôi ra sao rồi ?

— Bà nhớ con lắm phải không ? Con bà gọi bà luôn...

— Con tôi ra sao rồi ?

— Suốt đêm, nó gọi bà...

— Trời ơi, con trai của tôi...

— Không ai dỗ nó được... Bà đừng khóc... Cháu bình yên...

— Các ông muốn gì ?

— Bà thông minh thật... Bà gọi « các ông » tức bà biết không phải một người hành động mà một tổ chức...

— Các ông muốn gì ?

— Muốn điều tốt cho cả ông lẫn bà...

— Tôi không hiểu...

— Tạm thời, chúng tôi chưa nói đến ông. Ông là một bà chính trị, một quân nhân cuồng tin. Chúng tôi thương lượng với bà...

— Các ông nói rõ đi...

— Không thể nói qua điện thoại. Bà sẽ nhận được một phong bì theo đường bưu điện. Trong đó, bà đọc các điều kiện của chúng tôi.

— Bao giờ thì con tôi được về nhà?

— Tùy cách bà đáp ứng các điều kiện của chúng tôi.

... Phong bì trên tay Dung. Cô và Luân cùng đọc. Một tờ giấy đánh máy với hàng chữ gạch dưới: *Trả lời bằng viết tay và gửi theo đường bưu điện. Chớ phớt theo địa chỉ này, nó là địa chỉ giả. Hễ có triệu chứng phảng theo địa chỉ thì bà đến một đồng rúc nào đó nhận xác con, bởi bà tỏ ra không thành tâm.*

Nội dung «điều kiện» rất gọn: Bà phải cung cấp cho chúng tôi theo cách mà chúng tôi sẽ báo cho bà từng lúc tất cả báo cáo của ông và của bà gửi cho V.C, kể cả báo cáo bằng điện và các thông báo, chỉ thị mà ông và bà nhận được từ nơi ấy hoặc từ nơi khác. Chúng tôi sẽ thù lao xứng đáng cho bà. Như vậy, bà đã hiểu chúng tôi không phải mù mờ về ông bà. Bà ghi dưới tờ giấy này dòng chữ: «Tôi đồng ý điều kiện của các ông» và ký lên, với ngày tháng. Trong vòng ba tiếng đồng hồ, khi bà bỏ phong bì vào thùng thư, con của bà sẽ có mặt ở một nơi để bà đến đón. Ngược lại, nghĩa là bà từ chối, bà dễ dàng đón ra hậu quả. Sáng nay, cận vệ kiêm lái xe của chồng bà đuổi theo chúng tôi. Lẽ ra tôi khờ anh ta, song nghĩ rằng chúng ta đang thương lượng ôn hòa, nên đã để anh ta sống sót. Chúng tôi nhắc bà: Trung tướng John Stepp và phu nhân không giúp ích gì cho bà.

Thạch báo: Anh đuổi theo chiếc ôtô nhưng bị hai chiếc mô tô lạng kèm và khi đến bùng binh chợ Bến Thành thì mất dấu. Ôtô hiệu Austin, màu socola. Hai mô tô Norton, phân khối lớn, người lái đội mũ bảo hiểm, khó nhìn rõ mặt...

... John Hing và Ly Kai trao đổi.

— Ta hẹn vợ Luân đến một điểm nào đó rồi đánh thuốc mê... — Ly Kai nêu ý kiến.

John Hing lắc đầu:

— Ông muốn dùng kiểu hạ cấp, phải không?

Ly Kai không trả lời.

— Ông sẽ chụp ảnh bà ta lỏa lồ đang ngủ với một người đàn ông... Rất tiếc, tôi chọn ông, chọn cái đầu quá kém. Ông hẹn và chắc chắn ông bị bắt, trước khi thực hiện trò lừa manh. Mà, dù ông thực hiện trôi lọt, ông sẽ chẳng được cái gì cả, ngoài việc phải ra trường bắn. Tôi thích sống phăng. Ông theo kế hoạch của tôi. Đây, phong bì, ông bỏ ở bưu điện Trung ương. Sẽ có thư trả lời, tôi tin chắc như vậy.

— Thư trả lời? Theo địa chỉ nào?

— Đừng lo... Địa chỉ ngay nhà bưu điện Trung ương!

*
*

Thông cáo của chính phủ Hoa Kỳ

Sau khi nghe Bộ trưởng quốc phòng Mac Namara và tướng Maxwell Taylor phúc trình tỉ mỉ chuyến công tác ở Việt Nam Cộng hòa, Tổng thống L. B. Johnson đã quyết định:

1) Ủng hộ hoàn toàn đường lối đối nội và đối ngoại của chính phủ Việt Nam Cộng hòa do trung tướng Nguyễn Khánh đứng đầu.

2) Tăng viện khẩn cấp cho quân lực Việt Nam Cộng hòa ngỗ hầu đối phó hữu hiệu với các hoạt động phá hoại của Việt Cộng và sự xâm nhập của Cộng sản Bắc Việt. Cụ thể, chính phủ Hoa Kỳ đảm bảo chi phí và trang bị cho thêm 50.000 quân và 7.500 cán bộ binh định động thôn, cung cấp thêm cho quân lực Việt Nam Cộng hòa máy bay chiến đấu và tàu tuần sông. Tổng số ngân khoản là 50 triệu đôla.

3) Bộ tư lệnh viện trợ Mỹ ở Sài Gòn hợp tác chặt chẽ với Bộ Tổng tham mưu Việt Nam Cộng hòa thực hiện chương trình tái lập an ninh từng vùng do chính phủ Nguyễn Khánh đề xuất.

Hoa Thịnh Đốn, ngày 17 tháng 3 năm 1964

Thông cáo của chính phủ Việt Nam Cộng hòa

Để dần xếp mọi hiểu lầm và xung đột biên giới giữa Việt Nam Cộng hòa và Campuchia, chính phủ Việt Nam Cộng hòa đã cử thiếu tướng Huỳnh Văn Cao đến Nam Vang tiếp xúc với Thái tử Norodom Sihanouk. Chuyển công vụ của thiếu tướng Huỳnh Văn Cao là nói chuyện công vụ trước đó của đặc phái viên Trần Chánh Thành, biểu thị thiện chí của chính phủ Việt Nam Cộng hòa.

Sài Gòn, ngày 19 tháng 3 năm 1964

Thông cáo của Hội đồng quân nhân cách mạng

Nhằm củng cố tiềm lực quốc gia, thống nhất lãnh đạo cuộc chiến tranh chống Cộng, ngày 21 tháng 3 năm 1964, các tướng lãnh Việt Nam Cộng hòa đã họp và quyết định đổi tên Hội đồng quân nhân cách mạng thành Hội đồng quân đội và bầu ra ban lãnh đạo mới;

Chủ tịch : Trung tướng Nguyễn Khánh

**Đệ nhất phó chủ tịch : Trung tướng Trần Thiện
Khiêm**

Đệ nhị phó chủ tịch : Thiếu tướng Đỗ Mậu

**Đệ tam phó chủ tịch : Trung tướng Phạm Xuân
Chiều**

Cố vấn tối cao : Trung tướng Dương Văn Minh